

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20192
Lớp ĐCN 4 K10 Mã lớp học 29,130 Thực hành

Môn học: **DMH30** Thực tập nghề nghiệp

Giáo viên:.....Đỗ Đức Việt.....

Số đơn vị học trình: **2**

Thời gian TH: Từ.....đến.....

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD182456	Đinh Quang Anh	28/01/2000	10		Anh	
2	CD182933	Nguyễn Tuấn Anh	29/04/2000	9		Anh	
3	CD172584	Nguyễn Việt Anh	12/07/1999	8		Anh	777
4	CD182819	Phạm Quang Thạch Anh	20/09/2000	9		Anh	
5	CD182380	Đoàn Việt Cường	12/12/2000	9		Cường	
6	CD182735	Hoàng Văn Cường	01/09/1994	9		Cường	
7	CD182409	Lê Quý Cường	01/05/1999	10		Cường	
8	CD182142	Hoàng Văn Đô	18/04/2000	9		Đô	
9	CD182905	Nguyễn Trọng Đông	14/05/2000	9		Đông	
10	CD182202	Nguyễn Gia Đức	11/02/2000	9		Đức	
11	CD182137	Phùng Văn Đức	06/11/1999	9		Đức	
12	CD182962	Lê Văn Dũng	04/09/2000	10		Dũng	
13	CD182376	Ngô Quốc Dũng	21/10/2000				Bỏ học
14	CD182676	Nguyễn Tùng Dương	10/10/2000	10		Dương	
15	CD183155	Lê Đức Hạnh	06/07/1999	10		Hạnh	
16	CD182213	Bùi Huy Hiếu	29/12/1999	9		Hiếu	
17	CD182129	Phùng Minh Hiếu	15/12/2000	9		Hiếu	
18	CD182227	Tạ Đình Hồng	25/10/1997	9		Hồng	
19	CD171234	Nguyễn Văn Hưởng	20/08/1999	9		Hưởng	
20	CD182579	Đinh Phú Cường Huy	25/07/2000	10		Huy	
21	CD182279	Vũ Đức Huy	27/06/2000	9		Huy	
22	CD182804	Hà Trung Kiên	11/03/2000	10		Kiên	
23	CD182479	Trần Trung Kiên	04/11/2000	10		Kiên	
24	CD182404	Đinh Bảo Linh	01/02/2000	10		Linh	
25	CD182745	Ngô Đức Mạnh	22/12/2000	9		Mạnh	
26	CD180788	Tạ Tiến Phong	08/09/2000	10		Phong	
27	CD182164	Dương Văn Quang	18/11/2000	9		Quang	
28	CD182772	Nguyễn Đình Quang	11/04/2000	9		Quang	
29	CD182633	Trần Đức Tài	03/05/2000	9		Tài	
30	CD182740	Đoàn Minh Thắng	12/09/2000	9		Thắng	
31	CD182069	Nguyễn Mạnh Thắng	14/06/2000	9		Thắng	
32	CD182374	Chu Mạnh Thành	02/01/2000	8		Thành	
33	CD182220	Nguyễn Đăng Thìn	29/04/2000	8		Thìn	
34	CD182395	Nguyễn Văn Thủy	06/03/2000	9		Thủy	
35	CD182554	Đinh Thế Tiến	12/10/2000	9		Tiến	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD182406	Nguyễn Văn Tú	05/10/2000	9		Tú	
37	CD182388	Nguyễn Nam Tuấn	25/04/2000	9		Quang	
38	CD183150	Trần Minh Tuấn	23/10/2000	9		Tuấn	
39	CD182417	Tạ Tài Tuệ	16/12/2000	9		Tuệ	
40	CD182512	Lê Thanh Tùng	22/04/2000	8		Tùng	
41	CD182241	Nguyễn Văn Vũ	13/10/2000	10		Vũ	
42	CD182802	Trần Việt Xuân	13/10/2000	9		Xuân	

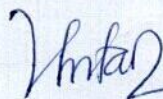
Tổng số SV tham gia thực hành.....41.....

Số sinh viên đạt:.....41.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....

Hạn cuối nộp điểm:.....

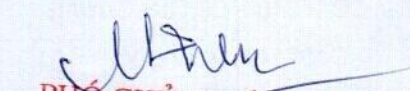
PHÒNG ĐÀO TẠO



Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

TRƯỞNG KHOA


PHÓ CHỦ NHIỆM KHOA
TS. Nguyễn Mạnh Tiến